TÀI LIỆU TÓM TẮT QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM

VITA – ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG

(BẢO HIỂM LIÊN KẾT ĐƠN VỊ - PHIÊN BẢN 2025)

(Sản phẩm được Bộ Tài chính phê chuẩn phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm và phương pháp, cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ theo Công văn số 20005/BTC-QLBH ngày 24 tháng 12 năm 2025; và được phê chuẩn sửa đổi, bổ sung phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm theo Công văn số 1653/QLBH-NT ngày 15 tháng 07 năm 2026.

Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định ngày 15 tháng 01 năm 2026, và được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định ngày 07 tháng 10 năm 2026 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam)

GIỚI THIỆU

Sản phẩm Bảo hiểm Liên kết đơn vị – Phiên bản 2025 ("Sản phẩm bảo hiểm chính") là sản phẩm kết hợp giữa bảo vệ và đầu tư của Công ty TNHH bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam ("Generali").

Sản phẩm cung cấp các quyền và quyền lợi:

♦ Bảo vệ trước các rủi ro:

- Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn ("TTTBVV") với 02 lựa chọn bảo hiểm rủi ro: Cơ bản và Nâng cao.
- Miễn thẩm định sức khỏe khi tăng Số tiền bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm phát sinh một trong các Sự kiện áp dụng.

♦ Quyền lợi đầu tư và quyền lợi gia tăng Giá trị tài khoản hấp dẫn:

- Lựa chọn đầu tư phí vào các Quỹ Liên kết đơn vị ("Quỹ LKĐV"), được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư và chịu mọi rủi ro đầu tư từ các Quỹ LKĐV đã lựa chọn.
- Gia tăng Giá trị tài khoản với các khoản Thưởng trọn đời và Thưởng đồng hành theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

♦ Quyền đăng ký Món quà thừa kế:

- Lựa chọn để lại cho con quyền tham gia Hợp đồng thừa kế với các đặc quyền riêng biệt: không có phí ban đầu và cơ hội tham gia thuận tiện với 01 câu hỏi thẩm định sức khỏe.

A. QUYỀN LỢI SẢN PHẨM

I. QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ

Bên mua bảo hiểm được quyền lựa chọn đầu tư phí vào các Quỹ Liên kết đơn vị ("Quỹ LKĐV"), được hưởng toàn bộ kết quả đầu tư và chịu mọi rủi ro đầu tư từ các Quỹ LKĐV đã lựa chọn.

Quỹ LKĐV là quỹ do Generali thiết lập và được hình thành từ các khoản phí bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị. Thông tin về các Quỹ LKĐV được công bố trên cổng thông tin điện tử (website) của Generali.

Khi tham gia sản phẩm này, rủi ro đầu tư mà Bên mua bảo hiểm có thể gặp phải là mức tỷ suất đầu tư thực tế của các Quỹ LKĐV có thể không đạt được như kỳ vọng. Kết quả hoạt động của Quỹ LKĐV không được đảm bảo.

II. QUYỀN LỢI GIA TĂNG GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực và Bên mua bảo hiểm đáp ứng đầy đủ các điều kiện nhận thưởng theo quy định tại Mục A.II.3, Generali sẽ chi trả quyền lợi gia tăng Giá trị Tài khoản sau:

1. Quyền lợi Thưởng trọn đời

Vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 05 và mỗi Ngày kỷ niệm năm hợp đồng sau đó cho đến hết thời hạn hợp đồng, Generali sẽ chi trả khoản Thưởng trọn đời như sau:

	Kỳ xét thưởng đầu tiên	Các kỳ xét thưởng tiếp theo
Số tiền chi trả	1% Phí bảo hiểm cơ bản thực đóng cho Năm hợp đồng thứ 05.	1% Phí bảo hiểm cơ bản thực đóng cho Năm hợp đồng xét thưởng tương ứng.
Kỳ xét thưởng	Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 05.	Là giai đoạn mỗi Năm hợp đồng.
Thời điểm trả thưởng	Tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 05.	Tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo ngay sau kỳ xét thưởng. Đối với kỳ xét thưởng cuối cùng của thời hạn hợp đồng, thời điểm trả thưởng sẽ là Ngày kết thúc hợp đồng.
Tại thời điểm trả thưởng, khoản thưởng sẽ được phân bổ theo quy định tại Mục A.II.4.		

2. Quyền lợi Thưởng đồng hành

Vào các Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 05, 10, 15 và 20, Generali sẽ chi trả một khoản Thưởng đồng hành bằng % giá trị bình quân của Giá trị Tài khoản cơ bản trong 60 tháng liên tiếp của mỗi kỳ xét thưởng, chi tiết như sau:

		Số tiền chi trả (% giá trị bình quân của Giá trị Tài khoản cơ bản trong 60 tháng liên tiếp của mỗi kỳ xét thưởng)			
		Năm hợp đồng			
		05	**10**	**15**	**20**
Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng	Dưới 15 triệu đồng	5%	10%	15%	20%
	Từ 15 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng	10%	15%	20%	25%
	Từ 50 triệu đồng trở lên	15%	20%	25%	30%
Kỳ xét thưởng		Từ đầu Năm hợp đồng thứ 01 đến cuối Năm hợp đồng thứ 05	Từ đầu Năm hợp đồng thứ 06 đến cuối Năm hợp đồng thứ 10	Từ đầu Năm hợp đồng thứ 11 đến cuối Năm hợp đồng thứ 15	Từ đầu Năm hợp đồng thứ 16 đến cuối Năm hợp đồng thứ 20
Thời điểm trả thưởng		Tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 05	Tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 10	Tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 15	Tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng lần thứ 20
Tại thời điểm trả thưởng, khoản thưởng sẽ được phân bổ theo quy định tại Mục A.II.4.					

3. Điều kiện nhận thưởng đối với Thưởng trọn đời và Thưởng đồng hành

Bên mua bảo hiểm cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

Điều kiện nhận thưởng		**Thưởng trọn đời**	**Thưởng đồng hành**
Từ Ngày hiệu lực hợp đồng cho đến cuối kỳ xét thưởng	Đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản và không trễ hơn 180 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí	Áp dụng	Áp dụng
Trong kỳ xét thưởng	Không để Hợp đồng mất hiệu lực liên tục quá 180 ngày	Áp dụng	Áp dụng
	Không rút tiền từ Tài khoản cơ bản	Áp dụng	Áp dụng

Điều kiện nhận thưởng		Thưởng trọn đời	Thưởng đồng hành
	Không giảm Phí bảo hiểm cơ bản	Không áp dụng	Áp dụng
	Không giảm Số tiền bảo hiểm	Không áp dụng	Áp dụng

4. Phương thức chi trả Thưởng trọn đời và Thưởng đồng hành

Các quyền lợi Thưởng trọn đời và Thưởng đồng hành sẽ được phân bổ vào Tài khoản đóng thêm mà không bị trừ Phí ban đầu. Khoản thưởng sẽ được dùng để mua Đơn vị quỹ theo Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau ngày chi trả khoản thưởng.

Tỷ trọng phân bổ theo thứ tự ưu tiên sau:

(i) Tỷ trọng giá trị quỹ của Tài khoản đóng thêm; hoặc

(ii) Tỷ trọng giá trị quỹ của Tài khoản cơ bản (nếu Giá trị Tài khoản đóng thêm bằng 0); hoặc

(iii) Tỷ lệ phân bổ phí được chỉ định cho Phí bảo hiểm cơ bản (nếu Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm bằng 0).

Tỷ trọng giá trị quỹ là % giá trị của từng quỹ so với tổng giá trị của các Quỹ LKĐV. Tỷ trọng giá trị quỹ được xác định vào ngày chi trả khoản thưởng.

III. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM RỦI RO

Tại thời điểm tham gia Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn một trong các lựa chọn bảo hiểm rủi ro ("Lựa chọn bảo hiểm") như sau:

- ❖ Lựa chọn Cơ bản; hoặc
- ❖ Lựa chọn Nâng cao.

Bên mua bảo hiểm không được yêu cầu thay đổi Lựa chọn bảo hiểm đối với sản phẩm này.

Tương ứng với Lựa chọn bảo hiểm, Generali sẽ chi trả các quyền lợi chi tiết như sau:

1. Quyền lợi tử vong

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong, Generali sẽ chi trả:

Lựa chọn Cơ bản	Số tiền lớn hơn giữa: • Số tiền bảo hiểm, và • Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).
Lựa chọn Nâng cao	Tổng số tiền của: • Số tiền bảo hiểm, và

	• Giá trị Tài khoản cơ bản, và • Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).
Trước khi chi trả, Generali sẽ hoàn trả, khấu trừ các khoản tiền được quy định tại Mục A.VI.	

Trong đó:

- Số tiền bảo hiểm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm tử vong.
- Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được xác định theo số lượng Đơn vị quỹ tại ngày Generali nhận được yêu cầu giải quyết quyền lợi tử vong và Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau ngày Generali nhận được yêu cầu giải quyết quyền lợi tử vong.

Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Người được bảo hiểm tử vong.

2. Quyền lợi Thương tật toàn bộ vĩnh viễn ("TTTBVV")

Generali sẽ chi trả quyền lợi TTTBVV theo quy định sau:

2.1 Quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV với tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III, Generali sẽ chi trả 10% Số tiền bảo hiểm nhưng không vượt quá 100 triệu đồng.

Trong đó:

- Số tiền bảo hiểm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III.
- Quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II, hoặc III chỉ được chi trả 01 lần trong suốt thời hạn hợp đồng và không áp dụng tỷ lệ điều chỉnh trong trường hợp Người được bảo hiểm là trẻ em theo quy định tại Mục A.III.3.
- Trường hợp Người được bảo hiểm tham gia nhiều hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm này và/hoặc các sản phẩm khác có quy định tương tự về giới hạn chi trả quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III thì tổng quyền lợi chi trả xét trên tất cả (các) hợp đồng này không vượt quá 100 triệu đồng.

Khi quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III được chấp thuận chi trả, Hợp đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực.

2.2 Quyền lợi TTTBVV do tổn thương khác

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV do tổn thương khác, bao gồm: (i) ung thư tuyến giáp giai đoạn IV hoặc có di căn xa; hoặc (ii) một tổn thương không phải là ung thư tuyến giáp, Generali sẽ chi trả:

Lựa chọn Cơ bản	Số tiền lớn hơn giữa: • Số tiền bảo hiểm, và • Giá trị Tài khoản cơ bản; Cộng với Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).

Lựa chọn Nâng cao	Tổng số tiền của: • Số tiền bảo hiểm, và • Giá trị Tài khoản cơ bản, và • Giá trị Tài khoản đóng thêm (nếu có).
Trước khi chi trả, Generali sẽ hoàn trả, khấu trừ các khoản tiền được quy định tại Mục A.VI.	

Trong đó:

- Số tiền bảo hiểm được xác định tại ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV do tổn thương khác.
- Giá trị Tài khoản cơ bản và Giá trị Tài khoản đóng thêm được xác định theo số lượng Đơn vị quỹ tại ngày Generali chấp thuận chi trả quyền lợi TTTBVV do tổn thương khác và Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau ngày Generali chấp thuận chi trả quyền lợi TTTBVV do tổn thương khác.

Đối với quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn IV hoặc có di căn xa, Generali sẽ khấu trừ quyền lợi TTTBVV do ung thư tuyến giáp giai đoạn I, II hoặc III đã chi trả trước đó (nếu có) trước khi chi trả quyền lợi này.

Trường hợp quyền lợi TTTBVV do tổn thương khác được chấp thuận chi trả, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Người được bảo hiểm được chứng nhận bị TTTBVV do tổn thương khác.

3. Giới hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro

Nếu Người được bảo hiểm là trẻ em, Số tiền bảo hiểm được áp dụng để chi trả cho các quyền lợi tại Mục A.III.1 và Mục A.III.2.2 sẽ được điều chỉnh tương ứng với Tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

Chi tiết tỷ lệ điều chỉnh như sau:

Tuổi tại thời điểm xảy ra Sự kiện bảo hiểm	Dưới 01 Tuổi	Từ 01 đến dưới 02 Tuổi	Từ 02 đến dưới 03 Tuổi	Từ 03 đến dưới 04 Tuổi	Từ 04 Tuổi trở lên
Tỷ lệ điều chỉnh (% Số tiền bảo hiểm)	20%	40%	60%	80%	100%

IV. THỜI GIAN CHỜ

1. Là khoảng thời gian mà nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian này, Generali sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm.

   Thời gian chờ áp dụng cho chẩn đoán ung thư tuyến giáp theo quy định tại Mục A.III.2 là 90 ngày.

2. Thời gian chờ được tính từ:

   (i) Ngày hiệu lực hợp đồng; hoặc

   (ii) Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất;

   tùy ngày nào đến sau.

Trường hợp tăng Số tiền bảo hiểm, thời gian chờ tính từ ngày chấp thuận áp dụng Số tiền bảo hiểm mới theo quyết định của Generali, áp dụng cho phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm.

V. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Generali sẽ không chi trả quyền lợi tại Mục A.III nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra đối với Người được bảo hiểm thuộc trường hợp và/hoặc do nguyên nhân sau:

a. Người được bảo hiểm chết do tự tử trong thời hạn 02 năm kể từ (i) ngày nộp khoản phí bảo hiểm đầu tiên hoặc (ii) Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau. Đối với phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm, thời hạn áp dụng trường hợp loại trừ này là 02 năm kể từ ngày Generali chấp thuận yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm;

b. Người được bảo hiểm chết do lỗi cố ý của Bên mua bảo hiểm hoặc lỗi cố ý của Người thụ hưởng;

c. Người được bảo hiểm chết do bị thi hành án tử hình;

d. Người được bảo hiểm bị TTTBVV do lỗi cố ý của chính bản thân Người được bảo hiểm hoặc Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng;

e. Các điều kiện loại trừ bảo hiểm bổ sung trong trường hợp Người được bảo hiểm có tình trạng sức khỏe dưới chuẩn và/hoặc các yếu tố rủi ro dưới chuẩn khác như nghề nghiệp, quốc gia cư trú theo quyết định thẩm định của Generali. Các điều kiện loại trừ bảo hiểm bổ sung này được Generali thông báo đến Bên mua bảo hiểm và được Bên mua bảo hiểm xác nhận đồng thuận;

f. Bệnh có sẵn (ngoại trừ Bệnh có sẵn đã được kê khai trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng, và được Generali chấp nhận). Loại trừ này sẽ không áp dụng đối với phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm theo quy định về trường hợp miễn thẩm định sức khỏe khi tăng Số tiền bảo hiểm tại Mục F.1.

g. Tham gia hoạt động đóng thế mạo hiểm; hoạt động thể thao chuyên nghiệp; hoạt động thám hiểm; hoặc hoạt động nguy hiểm, bao gồm: đua ngựa, đua xe, trượt tuyết, trượt băng, leo núi, lặn, nhảy bungee (là hoạt động mạo hiểm nhảy từ một điểm cố định trên cao, chân người nhảy được giữ bằng một sợi dây co giãn), các chuyến bay trên không mà không phải với tư cách là hành khách trên chuyến bay chở khách thương mại thường xuyên theo lịch trình (như dù lượn, khinh khí cầu và nhảy dù);

h. Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm và/hoặc Người thụ hưởng và/hoặc Bên mua bảo hiểm.

Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng cố ý gây ra cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm hoặc thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm, Generali chỉ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho (những) Người thụ hưởng còn lại theo tỷ lệ thụ hưởng mà Bên mua bảo hiểm đã chỉ định cho (những) Người thụ hưởng này trước khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm. Generali sẽ không chi trả phần quyền lợi bảo hiểm của (những) Người thụ

hưởng cố ý gây ra cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm hoặc thực hiện hành vi phạm tội dẫn đến cái chết hoặc TTTBVV cho Người được bảo hiểm.

Khi Người được bảo hiểm bị TTTBVV thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể tiếp tục đóng phí bảo hiểm để duy trì hiệu lực của Hợp đồng. Khi đó, Người được bảo hiểm vẫn tiếp tục được bảo hiểm với các quyền lợi khác thuộc phạm vi bảo hiểm.

Khi sự kiện tử vong của Người được bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực tại ngày Người được bảo hiểm tử vong. Generali sẽ chi trả Giá trị Tài khoản hợp đồng được xác định theo số lượng Đơn vị quỹ tại ngày Generali nhận được yêu cầu giải quyết quyền lợi tử vong và Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau ngày Generali nhận được yêu cầu giải quyết quyền lợi tử vong.

Trước khi chi trả, Generali sẽ hoàn trả, khấu trừ các khoản tiền được quy định tại Mục A.VI.

VI. CÁC KHOẢN TIỀN HOÀN TRẢ, KHẤU TRỪ

Khi chi trả các khoản tiền thuộc trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV do tổn thương khác, Generali sẽ hoàn trả hoặc khấu trừ các khoản tiền sau đây (nếu có):

(i) Hoàn trả:

- Khoản Phí bảo hiểm cơ bản và/ hoặc Phí bảo hiểm đóng thêm đã đóng nhưng chưa được dùng để mua Đơn vị quỹ;
- Phí ban đầu đã khấu trừ sau ngày Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV;
- Phí rủi ro và Phí quản lý hợp đồng đã khấu trừ sau ngày Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV, được xác định theo số lượng Đơn vị quỹ đã khấu trừ và Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau ngày Generali quyết định hoàn trả.

(ii) Khấu trừ:

- Các khoản Thưởng trọn đời và Thưởng đồng hành đã chi trả sau ngày Người được bảo hiểm tử vong hoặc được chứng nhận bị TTTBVV (nếu có), được xác định theo số lượng Đơn vị quỹ đã chi trả và Giá đơn vị quỹ tại Ngày định giá ngay sau ngày Generali chấp thuận chi trả quyền lợi bảo hiểm.
- Các Khoản nợ (nếu có).

B. THỜI HẠN BẢO HIỂM (THỜI HẠN HỢP ĐỒNG), THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ

1. Thời hạn bảo hiểm

Bằng 99 trừ đi Tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm.

2. Thời hạn đóng phí

Thời hạn đóng phí tối đa bằng thời hạn bảo hiểm.

Thời hạn đóng phí bắt buộc: 04 Năm hợp đồng đầu tiên. Từ Năm hợp đồng thứ 05 trở đi, Bên mua bảo hiểm có thể linh hoạt đóng phí miễn là Giá trị Tài khoản hợp đồng đủ để trừ các Khoản khấu trừ hàng tháng.

C. THAM GIA BẢO HIỂM

I. NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN

1. Hợp đồng bảo hiểm được giao kết và thực hiện trên nguyên tắc trung thực tuyệt đối. Do đó, Generali, Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ:

Generali	Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm
• Cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm, Quy tắc và Điều khoản bảo hiểm. • Giải thích rõ ràng, đầy đủ cho Bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm.	• Cung cấp, kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác tất cả các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Generali cho mục đích xem xét: ○ Yêu cầu bảo hiểm; ○ Yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng (như: tăng Số tiền bảo hiểm, tham gia thêm (các) Sản phẩm bán kèm, khôi phục hiệu lực (các) Sản phẩm bán kèm,…); ○ Yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng. • Việc kiểm tra sức khỏe (nếu có) không thay thế nghĩa vụ cung cấp, kê khai thông tin đầy đủ, trung thực và chính xác của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm.

Nếu Generali cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng, được hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi). Generali sẽ bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Nếu việc vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm ("Vi phạm") không làm ảnh hưởng đến các quyết định của Generali, Generali vẫn xem xét chi trả quyền lợi theo quy định.

2. Xử lý khi có Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali

2.1 Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali về việc chấp thuận phát hành Hợp đồng thì:

(i) Quyền lợi sẽ không được chi trả; và

(ii) Generali có quyền hủy bỏ Hợp đồng.

Trong trường hợp Hợp đồng bị hủy bỏ, Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm tổng phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), **sau khi trừ đi các khoản sau:**

(1) Các khoản tiền phát sinh từ Ngày hiệu lực hợp đồng đến ngày Generali có quyết định hủy bỏ Hợp đồng (nếu có), bao gồm:

- Chi phí kiểm tra sức khỏe;
- Các khoản tiền được rút từ Tài khoản hợp đồng;
- Tất cả các quyền lợi đã được chi trả;
- Các Khoản nợ.

và

(2) Chi phí phát hành và quản lý hợp đồng: được cộng dồn từ Năm đóng phí thứ nhất đến Năm đóng phí mà Generali có quyết định hủy bỏ Hợp đồng và được tính trên phí bảo hiểm đã đóng theo tỷ lệ như sau:

Năm đóng phí	1	2	3 – 10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	40%	10%	5%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	0%			

Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Generali (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2.2 Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali đối với yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng thì:

(i) Quyết định chấp thuận điều chỉnh Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ; và

(ii) Các quyền lợi bảo hiểm liên quan đến quyết định chấp thuận điều chỉnh Hợp đồng sẽ không được chi trả; và

(iii) Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm các khoản phí bảo hiểm đã đóng (nếu có) (không có lãi) liên quan đến yêu cầu điều chỉnh Hợp đồng bị hủy bỏ sau khi trừ đi các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả liên quan.

2.3 Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng của Generali thì:

(i) Quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ; và

(ii) Generali sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho các Sự kiện bảo hiểm phát sinh từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng; và

(iii) Generali sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) để khôi phục hiệu lực Hợp đồng và phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) kể từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng, sau khi trừ đi các khoản sau:

(1) Các khoản tiền phát sinh từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng (nếu có), bao gồm:

- Các khoản tiền được rút từ Tài khoản hợp đồng;
- Tất cả các quyền lợi đã được chi trả, ngoại trừ các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả cho các Sự kiện bảo hiểm phát sinh trước thời điểm Hợp đồng mất hiệu lực;
- Các Khoản nợ;

và

(2) Chi phí khôi phục hiệu lực và quản lý hợp đồng: được cộng dồn từ Năm đóng phí có phí bảo hiểm được phân bổ để khôi phục hiệu lực Hợp đồng đến Năm đóng phí có quyết định chấp thuận khôi phục Hợp đồng bị hủy bỏ, và được tính trên phí bảo hiểm đã đóng bao gồm: (i) phí bảo hiểm đóng để khôi phục hiệu lực Hợp đồng; và (ii) phí bảo hiểm đóng kể từ Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng đến ngày quyết định chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bị hủy bỏ theo tỷ lệ như sau:

Năm đóng phí có phí bảo hiểm được phân bổ kể từ thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng	1	2	3 – 10	11+
% Phí bảo hiểm cơ bản	40%	10%	5%	0%
% Phí bảo hiểm đóng thêm	0%			

Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Generali (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2.4 Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định của Generali về việc chấp thuận bảo hiểm có điều kiện thì Generali sẽ:

(i) Áp dụng thêm trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Quyền lợi bảo hiểm rủi ro sẽ không được chi trả nếu sự kiện bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ này; và/hoặc

(ii) Điều chỉnh giảm Số tiền bảo hiểm tương ứng với mức rủi ro; và/hoặc

(iii) Điều chỉnh Phí bảo hiểm cơ bản, Phí rủi ro; và/hoặc

(iv) Nếu Sự kiện bảo hiểm đã xảy ra và không thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, Generali vẫn chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo quy định, sau khi trừ đi phí bảo hiểm phải thu thêm (nếu có).

Nếu Bên mua bảo hiểm không đồng ý với các điều kiện bổ sung, Hợp đồng hoặc quyết định khôi phục hiệu lực Hợp đồng bị hủy bỏ và xử lý hậu quả tương ứng theo quy định tại Mục C.I.2.1 và Mục C.I.2.3.

GENERALI

3. Xử lý Hành vi gian lận bảo hiểm

Nếu Generali có bằng chứng về việc Hành vi gian lận bảo hiểm đã được thực hiện thì Generali có quyền áp dụng một hoặc tất cả các biện pháp dưới đây:

a. Không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho các sự kiện bảo hiểm có liên quan đến Hành vi gian lận. Trong trường hợp Generali đã chi trả, Generali sẽ thu hồi quyền lợi bảo hiểm đã chi trả, bao gồm cả việc khấu trừ vào các quyền lợi bảo hiểm khác được chi trả liên quan đến Hợp đồng;

b. Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng. Khi đó, Generali sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị hoàn lại được xác định tại ngày Hợp đồng chấm dứt.

Generali sẽ gửi thông báo cho Bên mua bảo hiểm về quyết định xử lý của Generali.

II. THỜI GIAN CÂN NHẮC

Bên mua bảo hiểm có 21 ngày tính từ ngày nhận Hợp đồng ("Thời gian cân nhắc") để:

- Kiểm tra toàn bộ thông tin của Hợp đồng, và
- Thay đổi quyết định tham gia bảo hiểm (bằng cách gửi thông báo bằng văn bản đến Generali). Khi đó, Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ và Generali sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) sau khi trừ đi chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).

D. CÁC KHOẢN PHÍ TÍNH CHO BÊN MUA BẢO HIỂM

<table>
<tr><th>Các khoản phí</th><th>Định nghĩa</th><th>Cách tính/Mức phí</th></tr>
<tr><td>Phí ban đầu</td><td>Là khoản phí được khấu trừ theo tỷ lệ phần trăm (%) phí bảo hiểm khi Bên mua bảo hiểm đóng phí bảo hiểm. Phần phí bảo hiểm sau khi khấu trừ Phí ban đầu là phần phí đem đi đầu tư và được phân bổ vào Quỹ LKĐV.</td><td>Được tính theo tỷ lệ % trên mỗi khoản phí tương ứng với Năm đóng phí như sau:
<table>
<tr><th>Năm đóng phí</th><th>1</th><th>2</th><th>3-5</th><th>6-10</th><th>11+</th></tr>
<tr><td>% Phí bảo hiểm cơ bản</td><td>50%</td><td>30%</td><td>20%</td><td>2%</td><td>0%</td></tr>
<tr><td>% Phí bảo hiểm đóng thêm</td><td colspan="4">1,5%</td><td>0%</td></tr>
</table></td></tr>
<tr><td>Phí rủi ro</td><td>Là khoản phí để chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo cam kết tại Hợp đồng.</td><td>• Được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.
• Tỷ lệ Phí rủi ro dùng để tính Phí rủi ro thay đổi theo Tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Người được bảo hiểm.</td></tr>
<tr><td>Phí quản lý hợp đồng</td><td>Là khoản phí dùng để bù đắp chi phí liên quan đến việc duy trì</td><td>• Được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.</td></tr>
</table>

<table>
<tr><th>Các khoản phí</th><th>Định nghĩa</th><th>Cách tính/Mức phí</th></tr>
<tr><td></td><td>Hợp đồng và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng cho Bên mua bảo hiểm.</td><td>• Trong năm 2026, Phí quản lý hợp đồng là 47.000 đồng mỗi tháng và tự động tăng 2.000 đồng mỗi năm dương lịch sau đó. Trong mọi trường hợp, Phí quản lý hợp đồng không vượt quá 60.000 đồng mỗi tháng.</td></tr>
<tr><td>Phí quản lý quỹ</td><td>Là chi phí dùng để chi trả cho các hoạt động đầu tư, hoạt động định giá tài sản, hoạt động giám sát và quản lý Quỹ LKĐV.</td><td>• Phí quản lý quỹ được khấu trừ trước khi xác định kết quả đầu tư của Quỹ LKĐV, được tính theo tỷ lệ % tổng tài sản ròng của Quỹ LKĐV và khác nhau theo từng loại Quỹ LKĐV. Phí quản lý quỹ tối đa được căn cứ vào chính sách đầu tư của từng Quỹ LKĐV, cụ thể như sau:
<table>
<tr><th>Tên Quỹ LKĐV</th><th>Phí quản lý quỹ (% tổng tài sản ròng của Quỹ LKĐV)</th></tr>
<tr><td>Quỹ Tích Lũy Chiến Lược</td><td>1,5%/năm</td></tr>
<tr><td>Quỹ Tích Lũy Cân Bằng</td><td>1,7%/năm</td></tr>
<tr><td>Quỹ Tăng Trưởng Chiến Lược</td><td>2,5%/năm</td></tr>
<tr><td>Quỹ Tăng Trưởng Năng Động</td><td>2,5%/năm</td></tr>
<tr><td>Quỹ Tăng Trưởng Bền Vững</td><td>2,5%/năm</td></tr>
</table></td></tr>
<tr><td>Phí chuyển đổi quỹ</td><td>Là chi phí phát sinh khi Bên mua bảo hiểm có yêu cầu chuyển đổi Quỹ LKĐV.</td><td>Phí chuyển đổi quỹ trong mỗi Năm hợp đồng được quy định như sau:
• 05 lần chuyển đổi đầu tiên: miễn phí.
• Từ lần thứ 06 trở đi: 100.000 đồng cho mỗi lần chuyển đổi.</td></tr>
<tr><td>Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn</td><td>Là khoản phí được dùng để bù đắp các khoản chi phí hợp lý có liên quan đến việc Hợp đồng bị chấm dứt hiệu lực trước thời hạn và được trừ từ Giá trị tài khoản hợp đồng.</td><td>• Đối với Tài khoản cơ bản:
<table>
<tr><th>Năm hợp đồng</th><th>1-2</th><th>3</th><th>4</th><th>5</th><th>6+</th></tr>
<tr><td>% Phí bảo hiểm cơ bản của Năm hợp đồng đầu tiên tại Ngày hiệu lực hợp đồng</td><td>90%</td><td>45%</td><td>30%</td><td>20%</td><td>0%</td></tr>
</table></td></tr>
</table>

Các khoản phí	Định nghĩa	Cách tính/Mức phí
		Năm hợp đồng để xác định Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được tính theo (i) Năm hợp đồng tại ngày Hợp đồng mất hiệu lực hoặc (ii) Năm hợp đồng mà Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng, tùy ngày nào xảy ra trước. • Đối với Tài khoản đóng thêm: Không áp dụng

E. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM TRƯỚC THỜI HẠN

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn (bằng cách gửi yêu cầu đến Generali), Hợp đồng sẽ chấm dứt vào ngày Generali nhận được yêu cầu của Bên mua bảo hiểm. Generali sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm Giá trị hoàn lại được tính tại Ngày định giá ngay sau ngày Hợp đồng chấm dứt.

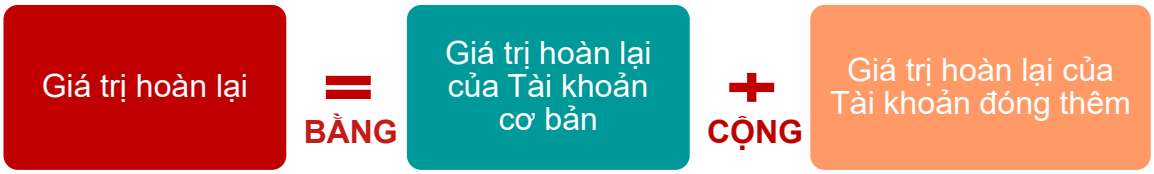

Trong đó:

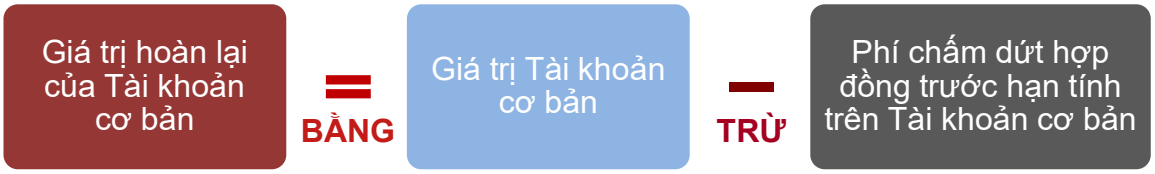

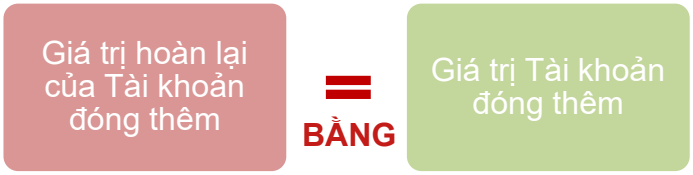

Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn được quy định tại Mục D.

Nếu tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt, Giá trị Tài khoản cơ bản nhỏ hơn Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn thì Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn bằng Giá trị Tài khoản cơ bản tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt trước hạn.

F. CÁC ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHÁC TẠI QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM

1. Yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm mà không cần thẩm định sức khỏe

Nội dung	Từ Năm hợp đồng thứ 02 trở đi, trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm được yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm mà không cần thẩm định sức khỏe khi phát sinh một trong các Sự kiện áp dụng.

Sự kiện áp dụng	• Người được bảo hiểm kết hôn;
	• Người được bảo hiểm:
	  ○ là nữ sinh con; hoặc
	  ○ là nam có vợ sinh con; hoặc
	  ○ nhận con nuôi;
	• Con của Người được bảo hiểm nhập học: lớp 1, lớp 6 và lớp 10.

Giới hạn	• Số tiền bảo hiểm tăng thêm tối đa trong suốt thời hạn hợp đồng là 50% Số tiền bảo hiểm tại Ngày hiệu lực hợp đồng và tối đa là 01 tỷ đồng. • Trường hợp Người được bảo hiểm tham gia nhiều hợp đồng bảo hiểm có cung cấp quyền này, tổng Số tiền bảo hiểm tăng thêm của tất cả các hợp đồng tối đa là 01 tỷ đồng.
Điều kiện áp dụng	• Yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm được thực hiện: (i) trong vòng 12 tháng kể từ ngày phát sinh các Sự kiện áp dụng; và (ii) 01 lần trong 01 Năm hợp đồng; và (iii) 01 lần trên mỗi loại Sự kiện áp dụng trong suốt thời hạn hợp đồng; và • Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Số tiền bảo hiểm mới và không vượt quá Hệ số bảo hiểm tối đa theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận yêu cầu. Trong trường hợp vượt quá Hệ số bảo hiểm tối đa, Phí bảo hiểm cơ bản sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Phí bảo hiểm cơ bản mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận yêu cầu; và • Người được bảo hiểm được Generali chấp thuận bảo hiểm với điều kiện chuẩn (không bị tăng phí, loại trừ, tạm hoãn hoặc từ chối bảo hiểm) tại Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc tại Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau; và • Người được bảo hiểm không vượt quá 65 Tuổi tại thời điểm phát sinh Sự kiện áp dụng; và • Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản phí bảo hiểm định kỳ đến thời điểm yêu cầu; và • Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả.

2. Thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản

Kể từ Năm hợp đồng thứ 02 trở đi, vào mỗi Năm hợp đồng, Bên mua bảo hiểm được 01 lần yêu cầu thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản.

Phí bảo hiểm cơ bản mới sẽ được áp dụng từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng theo chấp thuận của Generali.

Điều kiện để yêu cầu thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản:

- Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm yêu cầu; và
- Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả; và
- Phí bảo hiểm cơ bản sau khi thay đổi không thấp hơn mức Phí bảo hiểm cơ bản tối thiểu do Generali quy định tại từng thời điểm và được công bố trên website của Generali; và
- Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Phí bảo hiểm cơ bản mới không lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa và không nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

  Trong trường hợp Hệ số bảo hiểm lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa hoặc nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu, Số tiền bảo hiểm sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Số tiền bảo hiểm mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi. Generali có thể sẽ thẩm định lại trong trường hợp Số tiền bảo hiểm tăng.

Khi Phí bảo hiểm cơ bản thay đổi thì: Phí rủi ro và các điều kiện khác liên quan đến Phí bảo hiểm cơ bản (nếu có) sẽ thay đổi tương ứng.

- Trường hợp yêu cầu thay đổi Phí bảo hiểm cơ bản làm tăng Số tiền bảo hiểm, Generali sẽ không chi trả phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm cho các trường hợp được liệt kê tại Mục A.V.
- Khi Phí bảo hiểm cơ bản giảm, Generali sẽ không chi trả quyền lợi Thưởng đồng hành tại Mục A.II.2 của kỳ xét thưởng có mức Phí bảo hiểm cơ bản giảm.

3. Thay đổi Số tiền bảo hiểm

Kể từ Năm hợp đồng thứ 02 trở đi, vào mỗi Năm hợp đồng, Bên mua bảo hiểm được 01 lần yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm.

Số tiền bảo hiểm mới sẽ được áp dụng từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng theo chấp thuận của Generali.

Điều kiện để yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm:

- Bên mua bảo hiểm đã đóng đủ tất cả các khoản Phí bảo hiểm cơ bản đến thời điểm gửi yêu cầu; và

- Người được bảo hiểm không vượt quá 65 Tuổi tại thời điểm yêu cầu và vẫn đáp ứng các điều kiện về thẩm định của Generali (đối với yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm); và
- Hợp đồng chưa có quyền lợi miễn đóng phí nào được chấp thuận chi trả; và
- Số tiền bảo hiểm sau khi thay đổi vẫn đáp ứng quy định của Generali về Số tiền bảo hiểm tối thiểu và tối đa (được công bố trên website của Generali) tại thời điểm yêu cầu; và
- Hệ số bảo hiểm tương ứng theo Số tiền bảo hiểm mới không lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa và không nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

  Trong trường hợp Hệ số bảo hiểm lớn hơn Hệ số bảo hiểm tối đa hoặc nhỏ hơn Hệ số bảo hiểm tối thiểu, Phí bảo hiểm cơ bản sẽ thay đổi tương ứng. Khi đó, Bên mua bảo hiểm được chọn Phí bảo hiểm cơ bản mới tương ứng với khoảng từ tối thiểu đến tối đa của Hệ số bảo hiểm theo Tuổi của Người được bảo hiểm tại ngày Generali chấp thuận thay đổi.

Khi Số tiền bảo hiểm thay đổi thì: Phí rủi ro và các điều kiện khác liên quan đến Số tiền bảo hiểm (nếu có) sẽ thay đổi tương ứng.

- Khi Số tiền bảo hiểm tăng, Generali sẽ không chi trả phần tăng thêm của Số tiền bảo hiểm cho các trường hợp thuộc phạm vi loại trừ trách nhiệm bảo hiểm được liệt kê tại Mục A.V.
- Khi Số tiền bảo hiểm giảm, Generali sẽ không chi trả quyền lợi Thưởng đồng hành tại Mục A.II.2 của kỳ xét thưởng mà Generali chấp thuận giảm Số tiền bảo hiểm.

4. Rút tiền từ Tài khoản hợp đồng

Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu rút tiền từ Tài khoản hợp đồng theo số tiền cụ thể của Quỹ LKĐV mà Bên mua bảo hiểm muốn rút hoặc theo tỷ trọng giá trị quỹ.

Để thực hiện yêu cầu rút tiền của Bên mua bảo hiểm, Generali sẽ bán Đơn vị quỹ vào Ngày định giá ngay sau ngày Generali chấp thuận yêu cầu, theo thứ tự:

(i) Tài khoản đóng thêm;

(ii) Tài khoản cơ bản (nếu Tài khoản đóng thêm không đủ).

Điều kiện rút tiền từ Tài khoản hợp đồng được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

5. Quyền đăng ký món quà thừa kế

5.1 Đăng ký và hiệu lực Món quà thừa kế

Tại thời điểm tham gia hoặc trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể đăng ký Món quà thừa kế bằng cách cung cấp thông tin Người được chỉ định nhận Món quà thừa kế ("Người thừa kế") cho Generali. Việc đăng ký Món quà thừa kế chỉ thực hiện cho 01 Người thừa kế và áp dụng 01 lần duy nhất trong suốt thời hạn hợp đồng.

Người thừa kế phải là Người thụ hưởng của Hợp đồng, đồng thời là con hợp pháp của Người được bảo hiểm của sản phẩm này. Bên mua bảo hiểm có thể gửi yêu cầu thay đổi Người thừa kế trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực với điều kiện Người thừa kế mới thỏa điều kiện nêu trên.

Hiệu lực của việc đăng ký Món quà thừa kế hoặc thay đổi Người thừa kế theo quyết định chấp thuận của Generali.

5.2 Kích hoạt Hợp đồng thừa kế

Trong vòng 06 (sáu) tháng kể từ ngày quyền lợi tử vong tại Mục A.III.1 hoặc quyền lợi TTTBVV do tổn thương khác tại Mục A.III.2.2 được chấp thuận chi trả, Người thừa kế có quyền lựa chọn tham gia hoặc không tham gia hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm Bảo hiểm Liên kết chung – Phiên bản 2025 – Đóng phí một lần hoặc sản phẩm Bảo hiểm Liên kết chung đóng phí một lần khác đang được Generali triển khai tại thời điểm yêu cầu tham gia ("Hợp đồng thừa kế").

Trường hợp lựa chọn tham gia thì Hợp đồng thừa kế có các đặc điểm sau:

i) Người được bảo hiểm của Hợp đồng thừa kế là Người thừa kế theo quy định tại Mục F.5.1, thỏa điều kiện tham gia theo quy định tại quy tắc và điều khoản của Hợp đồng thừa kế;

ii) Phí bảo hiểm cơ bản đóng một lần của Hợp đồng thừa kế tối đa bằng 50% Số tiền bảo hiểm theo quy định tại Mục A.III.1 hoặc Mục A.III.2.2 và tối thiểu theo quy định của Generali tại từng thời điểm;

iii) Hợp đồng thừa kế không áp dụng Phí ban đầu cho cả Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm;

iv) Tại thời điểm tham gia Hợp đồng thừa kế, nếu Người thừa kế:

- từ đủ 18 tuổi trở lên, Người thừa kế sẽ đồng thời là bên mua bảo hiểm của Hợp đồng thừa kế.
- dưới 18 tuổi thì bên mua bảo hiểm sẽ là:
  - Cha, mẹ; hoặc
  - Anh ruột, chị ruột; hoặc
  - Người khác có mối quan hệ nuôi dưỡng, cấp dưỡng,

và đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật về bên mua bảo hiểm.

v) Nếu Hợp đồng thừa kế có số tiền bảo hiểm nhỏ hơn hoặc bằng 01 tỷ đồng, Generali sẽ áp dụng thẩm định đơn giản với 01 câu hỏi sức khỏe. Trường

hợp Người thừa kế được chỉ định nhận nhiều Món quà thừa kế thì các Hợp đồng thừa kế sẽ được áp dụng thẩm định đơn giản nếu tổng số tiền bảo hiểm của tất cả các hợp đồng này không vượt quá 01 tỷ đồng.

Generali sẽ áp dụng thẩm định đầy đủ theo quy định tại thời điểm tham gia Hợp đồng thừa kế đối với:

- Hợp đồng thừa kế có số tiền bảo hiểm lớn hơn 01 tỷ đồng; hoặc
- (Các) Hợp đồng thừa kế của cùng một người được bảo hiểm mà khi số tiền bảo hiểm của (các) hợp đồng này cộng dồn với số tiền bảo hiểm của một hoặc nhiều Hợp đồng thừa kế khác lớn hơn 01 tỷ đồng.

G. QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG

Bên mua bảo hiểm có thể tải ứng dụng GenVita tại trang https://generali.vn/gioi-thieu-ve-genvita để xem, quản lý Hợp đồng điện tử (bao gồm đầy đủ nội dung Quy tắc và Điều khoản sản phẩm) và thực hiện các giao dịch liên quan đến Hợp đồng.

Các nội dung trong tài liệu này chỉ mang tính chất tóm lược các quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm. Thông tin chi tiết và đầy đủ của các nội dung liên quan vui lòng tham chiếu đến Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

Trường hợp có sự khác biệt giữa tài liệu tóm tắt này và Quy tắc và Điều khoản sản phẩm thì nội dung của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm sẽ được áp dụng và dùng làm căn cứ giải quyết tranh chấp.

Các cụm từ, thuật ngữ viết hoa tại tài liệu này có ý nghĩa như được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ GENERALI VIỆT NAM

1900 969675 | www.generali.vn | info@generali-life.com.vn

TRỤ SỞ CHÍNH

GENERALI PLAZA HỒ CHÍ MINH
43-45 Tú Xương, phường Xuân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh

CHI NHÁNH &
VĂN PHÒNG KINH DOANH

HÀ NỘI
Tòa nhà Pacific Place, số 83B phố Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

ĐÀ NẴNG
386 Hoàng Diệu, phường Hoà Cường, Thành phố Đà Nẵng

CẦN THƠ
Tầng Trệt, Số 42-48 Phạm Ngọc Thạch, phường Cái Khế, Thành phố Cần Thơ

Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam được Bộ Tài chính cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 61 GP/KDBH ngày 20/04/2011. Mã số thuế: 0310879824